TỈNH ỦY THÁI NGUYÊN	ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
*	
Số 1013 -QĐ/TU	*Thái Nguyên, ngày 15 tháng 11 năm 2026*

QUY ĐỊNH
về trách nhiệm của đảng viên đang công tác đối với tổ chức đảng và Nhân dân nơi cư trú trong Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên

---

- Căn cứ Điều lệ Đảng; Quy định số 208-QĐ/TW, ngày 26/7/2026 của Ban Chấp hành Trung ương về thi hành Điều lệ Đảng; Hướng dẫn số 02-HD/TW, ngày 07/8/2026 của Ban Bí thư một số vấn đề cụ thể thi hành Điều lệ Đảng;

- Căn cứ Quy định số 221-QĐ/TW, ngày 05/10/2026 của Bộ Chính trị về trách nhiệm của đảng viên đang công tác đối với tổ chức đảng và Nhân dân nơi cư trú (sau đây gọi tắt là Quy định số 221-QĐ/TW);

- Căn cứ Quyết định số 806-QĐ/BTCTW, ngày 07/11/2026 của Ban Tổ chức Trung ương về việc sửa đổi thủ tục hành chính của Đảng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Ban Tổ chức Trung ương (sau đây gọi tắt là Quyết định số 806-QĐ/BTCTW);

- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa I, nhiệm kỳ 2025 - 2030;

Ban Thường vụ Tỉnh ủy quy định trách nhiệm của đảng viên đang công tác đối với tổ chức đảng và Nhân dân nơi cư trú trong Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên như sau:

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Quy định này cụ thể hóa việc xác định đối tượng, giới thiệu, quản lý, lấy ý kiến nhận xét và trách nhiệm của đảng viên, tổ chức đảng thực hiện Quy định số 221-QĐ/TW trong Đảng bộ tỉnh.

2. Quy định này áp dụng đối với đảng viên đang công tác thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 1 Quy định số 221-QĐ/TW đang sinh hoạt tại các tổ chức đảng thuộc Đảng bộ tỉnh Thái Nguyên; các cấp ủy, tổ chức đảng nơi đảng viên công tác, nơi đảng viên cư trú và các cơ quan, tổ chức có liên quan trên địa bàn tỉnh. Đối với đảng viên thuộc Đảng bộ tỉnh cư trú ngoài tỉnh và đảng viên thuộc đảng bộ khác cư trú trên địa bàn tỉnh, các cấp ủy, tổ chức đảng

có liên quan thực hiện trách nhiệm phối hợp theo Quy định số 221-QĐ/TW và hướng dẫn của Trung ương.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

1. Nơi cư trú gồm nơi thường trú và nơi tạm trú của đảng viên.

2. Tổ chức đảng nơi cư trú là chi bộ thôn, tổ dân phố nơi đảng viên được giới thiệu về giữ mối liên hệ hoặc sinh hoạt.

3. Cấp ủy cấp trên trực tiếp của chi bộ nơi cư trú là đảng ủy trực thuộc cơ sở; nơi không có đảng ủy trực thuộc cơ sở thì đảng ủy xã, phường hoặc ban xây dựng Đảng (ban tổ chức) thực hiện việc tiếp nhận, xác nhận theo Quy định số 221-QĐ/TW.

4. Môi trường điện tử là Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của Đảng (sau đây gọi là Hệ thống) do Trung ương triển khai để giới thiệu, lấy ý kiến nhận xét, cập nhật, lưu trữ kết quả nhận xét đối với đảng viên.

Điều 3. Nguyên tắc

1. Thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách; đúng thẩm quyền, công tâm, khách quan, công khai, minh bạch; nhận xét thẳng thắn, trung thực ưu điểm, hạn chế của đảng viên.

2. Việc lấy ý kiến, nhận xét thực hiện thống nhất trên môi trường điện tử; trường hợp bất khả kháng thực hiện bằng hình thức phù hợp, sau đó cập nhật đầy đủ lên môi trường điện tử. Mỗi đảng viên chỉ được theo dõi, quản lý tại một tổ chức đảng nơi cư trú; tổ chức đảng chủ động thực hiện, không yêu cầu đảng viên tự lập hồ sơ đề nghị nhận xét. Bảo đảm an toàn, bảo mật thông tin; không làm phát sinh thủ tục hành chính.

3. Kết quả nhận xét được quản lý theo phân cấp, cập nhật, lưu trữ trên môi trường điện tử, phục vụ kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên và công tác cán bộ.

Chương II
XÁC ĐỊNH ĐỐI TƯỢNG, GIỚI THIỆU, QUẢN LÝ ĐẢNG VIÊN

Điều 4. Xác định nhóm đối tượng

1. Chi ủy, chi bộ (nơi không có chi ủy) nơi đảng viên công tác rà soát, đề nghị; đảng ủy trực thuộc cơ sở hoặc ban thường vụ đảng ủy cơ sở (nơi không có đảng ủy trực thuộc cơ sở) nơi công tác xem xét, quyết định đảng viên thuộc điểm a, b, c khoản 2, Điều 1, Quy định số 221-QĐ/TW; đảng viên không thuộc các điểm trên thực hiện theo điểm d.

2. Việc xác định đối tượng được rà soát hằng năm (hoàn thành trước ngày 31/3) và kịp thời điều chỉnh khi đảng viên có thay đổi về nhiệm vụ công tác, việc học tập, nơi cư trú, điều kiện làm việc. Việc rà soát không làm gián đoạn trách nhiệm giữ mối liên hệ với nơi cư trú của đảng viên.

3. Một số trường hợp đặc thù của Đảng bộ tỉnh:

a) Đảng viên là học sinh, sinh viên học tập tại các trường đại học, cao đẳng, cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh đi học xa nhà được giới thiệu về tổ chức đảng nơi tạm trú (điểm b); đảng ủy các trường phối hợp với đảng ủy xã, phường nơi có ký túc xá, khu nhà trọ tập trung để giới thiệu, quản lý.

b) Đối với đảng viên làm việc tại các doanh nghiệp, khu công nghiệp, cụm công nghiệp và các cơ sở sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh, việc xác định nhóm đối tượng căn cứ vào tính chất công việc, điều kiện sinh hoạt, nơi cư trú thực tế và khả năng thường xuyên trở về nơi thường trú; bảo đảm đúng các trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 1 Quy định số 221-QĐ/TW.

c) Đảng viên là cán bộ điều động, luân chuyển ở nhà công vụ, tập thể cơ quan không thường xuyên về nơi thường trú được giới thiệu về tổ chức đảng nơi tạm trú (điểm b).

d) Đối với đảng viên thuộc lực lượng vũ trang, việc xác định đối tượng, giới thiệu, quản lý và lấy ý kiến nhận xét nơi cư trú thực hiện theo Quy định số 221-QĐ/TW và hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền; bảo đảm yêu cầu bảo vệ bí mật nhà nước, bí mật công tác và phù hợp với tính chất, nhiệm vụ đặc thù của từng lực lượng.

Điều 5. Lập danh sách, giới thiệu, tiếp nhận

1. Chi ủy, chi bộ nơi công tác lập hồ sơ giới thiệu đảng viên về nơi cư trú trên Hệ thống, trình cấp ủy cấp trên trực tiếp xem xét, ký duyệt trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày đảng viên được kết nạp, chuyển sinh hoạt đến hoặc thay đổi nơi cư trú; thời hạn giải quyết trên Hệ thống thực hiện theo Quy trình 1, Phụ lục 4 Quyết định số 806-QĐ/BTCTW (tổng thời gian 08 ngày làm việc). Trường hợp đảng viên chưa có dữ liệu về tổ chức đảng nơi cư trú, chi ủy nơi đảng viên đang sinh hoạt chủ động cập nhật trước khi lập hồ sơ.

2. Cấp ủy cấp trên trực tiếp của chi bộ nơi cư trú tiếp nhận, lập danh sách, giới thiệu về chi ủy, chi bộ thôn, tổ dân phố trong thời hạn 03 ngày làm việc; chi ủy, chi bộ nơi cư trú tiếp nhận trong thời hạn 02 ngày làm việc, lập danh sách, thông báo cho từng đảng viên biết để liên hệ.

3. Đảng viên thuộc điểm c, khoản 2, Điều 1 Quy định số 221-QĐ/TW được miễn giới thiệu về tổ chức đảng nơi cư trú và không lấy nhận xét nơi cư trú.

Điều 6. Cập nhật thông tin, biến động

1. Đảng viên cập nhật, bổ sung thông tin trong vòng 30 ngày kể từ khi thay đổi nơi cư trú, báo cáo chi bộ nơi công tác; chịu trách nhiệm về thông tin cá nhân đã cập nhật.

2. Cấp ủy cấp trên trực tiếp của chi bộ nơi công tác cập nhật, thông báo cho cấp ủy nơi cư trú khi đảng viên chuyển công tác, bị khai trừ, xóa tên hoặc xin ra khỏi Đảng; quản lý thông tin đảng viên thường xuyên đi công tác xa, lưu động, công tác đặc biệt. Khi đảng viên thay đổi nơi cư trú, nơi công tác hoặc thay đổi nhóm đối tượng, chi ủy nơi đảng viên đang sinh hoạt giới thiệu lại trên Hệ thống; khi tổ chức đảng nơi cư trú mới tiếp nhận, Hệ thống tự động chấm dứt việc theo dõi tại tổ chức đảng nơi cư trú trước đó.

3. Danh sách đảng viên giữ mối liên hệ được cập nhật, đồng bộ trên Hệ thống; cấp ủy nơi cư trú thường xuyên kiểm tra, bảo đảm danh sách thống nhất với thực tế.

Chương III
TRÁCH NHIỆM, NHIỆM VỤ

Điều 7. Trách nhiệm và nhiệm vụ của đảng viên đang công tác ở nơi cư trú

Đảng viên thực hiện quy định của Điều lệ Đảng về sinh hoạt đảng tại nơi làm việc và thực hiện nhiệm vụ ở nơi cư trú theo Điều 4 Quy định số 221-QĐ/TW, cụ thể như sau:

1. Nêu gương về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống và vai trò tiên phong, gương mẫu trước Nhân dân nơi cư trú; cùng gia đình gương mẫu chấp hành tốt quy định của địa phương, hương ước, quy ước của thôn, tổ dân phố; không vi phạm quy định những điều đảng viên không được làm.

2. Gương mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân; tuyên truyền, vận động gia đình và Nhân dân thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và quy định của địa phương, tham gia xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh, bảo vệ môi trường, sử dụng dịch vụ công trực tuyến và các nền tảng số.

3. Thường xuyên giữ mối liên hệ với tổ chức đảng và Nhân dân nơi cư trú; tham gia đầy đủ, nghiêm túc các cuộc họp định kỳ do cấp ủy nơi cư trú triệu tập (trường hợp vắng mặt vì nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị phải báo cáo chi ủy nơi cư trú và góp ý bằng hình thức phù hợp). Chủ động tham gia góp ý xây dựng tổ chức đảng, chính quyền, đoàn thể với tinh thần khách quan, trách nhiệm, đúng thẩm quyền; phối hợp, hỗ trợ chi bộ nơi cư trú nâng cao chất

lượng sinh hoạt, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong sinh hoạt chi bộ và quản lý đảng viên; giúp đỡ quần chúng ưu tú phấn đấu vào Đảng.

4. Tham gia các hoạt động, phong trào tại nơi cư trú phù hợp với điều kiện công tác, thời gian, hoàn cảnh thực tế, bảo đảm thiết thực, tránh hình thức. Chi ủy, chi bộ nơi cư trú trao đổi, đề nghị đảng viên phối hợp thực hiện những công việc phù hợp với chuyên môn, sở trường và điều kiện thực tế; không giao chỉ tiêu, công việc mang tính bắt buộc ngoài các nhiệm vụ quy định tại Điều 4 Quy định số 221-QĐ/TW và không làm ảnh hưởng đến nhiệm vụ chính ở cơ quan, đơn vị.

5. Tuyên truyền, vận động Nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền ở cơ sở, giám sát cán bộ, đảng viên trong tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống và thực hiện trách nhiệm nêu gương. Gần gũi Nhân dân, nắm bắt và kịp thời phản ánh tâm tư, nguyện vọng, kiến nghị chính đáng của Nhân dân với tổ chức đảng nơi công tác và nơi cư trú; phối hợp với chi ủy nơi cư trú nắm tình hình những vấn đề phát sinh ở địa bàn dân cư.

6. Không lợi dụng vị trí công tác để can thiệp vào công việc của địa phương nơi cư trú.

Điều 8. Thực hiện mô hình "Đảng viên 221 - Gắn kết nơi cư trú, đồng hành cùng Nhân dân"

1. Khuyến khích chi bộ, đảng viên thực hiện mô hình "Đảng viên 221 - Gắn kết nơi cư trú, đồng hành cùng Nhân dân" theo phương châm "3 gắn kết - 4 rõ - 01 kết quả thiết thực", gắn với thực hiện nhiệm vụ tại Điều 7 Quy định này, cụ thể như sau:

a) "3 gắn kết": Gắn kết với chi bộ nơi cư trú; gắn kết với Nhân dân; gắn kết chuyên môn, thế mạnh của đảng viên với nhu cầu thực tế của địa phương.

b) "4 rõ": Rõ đối tượng; rõ đầu mối phối hợp; rõ công việc phù hợp; rõ kết quả thực hiện.

c) "01 kết quả thiết thực": Khuyến khích mỗi đảng viên có ít nhất một hoạt động hoặc đóng góp cụ thể, phù hợp với điều kiện của mình trong năm; ghi nhận kết quả thực chất, không biến thành chỉ tiêu cứng hoặc nghĩa vụ mới.

2. Việc triển khai mô hình phải phù hợp với từng nhóm đối tượng tại khoản 2, Điều 1, Quy định số 221-QĐ/TW; không yêu cầu đảng viên thuộc điểm a khoản 2 Điều 1 Quy định số 221-QĐ/TW tham gia các cuộc họp, hoạt động theo chế độ bắt buộc; không đưa đảng viên thuộc điểm c khoản 2 Điều 1 Quy định số 221-QĐ/TW (miễn giới thiệu, không lấy nhận xét nơi cư trú) vào diện

áp dụng mô hình. Không phát sinh thủ tục, biểu mẫu hoặc tiêu chí xếp loại đảng viên ngoài quy định của Trung ương.

3. Chi ủy, chi bộ nơi cư trú ghi nhận kết quả thực hiện mô hình khi nhận xét đảng viên cuối năm theo Mẫu 1, Mẫu 2 ban hành kèm theo Quy định số 221-QĐ/TW; Ban Tổ chức Tỉnh ủy hướng dẫn, theo dõi, tổng hợp và nhân rộng cách làm hiệu quả.

Điều 9. Trách nhiệm và nhiệm vụ của tổ chức đảng nơi đảng viên công tác

1. Tạo điều kiện cho đảng viên thực hiện nhiệm vụ nơi cư trú; phối hợp, trao đổi thông tin với tổ chức đảng nơi cư trú; tiếp nhận, giải quyết hoặc chuyển cấp có thẩm quyền giải quyết kiến nghị của Nhân dân, đảng viên.

2. Chủ trì, phối hợp với cấp ủy nơi cư trú kiểm tra, giám sát đảng viên thực hiện nhiệm vụ nơi cư trú; biểu dương đảng viên thực hiện tốt; nhắc nhở, phê bình hoặc xem xét xử lý theo quy định đảng viên chưa thực hiện nghiêm.

3. Thông báo cho đảng viên ý kiến nhận xét của tổ chức đảng nơi cư trú tại cuộc họp kiểm điểm, đánh giá cuối năm hoặc khi cần thiết; sử dụng kết quả nhận xét theo Điều 14 Quy định này.

4. Tạo điều kiện phù hợp về thời gian để đảng viên thực hiện công việc do chi ủy, chi bộ nơi cư trú đề nghị theo khoản 4 Điều 7 Quy định này; theo dõi trên môi trường điện tử (nơi chưa đủ điều kiện thì lập sổ theo dõi) việc giới thiệu đảng viên về nơi cư trú, tập hợp ý kiến nhận xét của cấp ủy nơi cư trú và xem xét, giải quyết những vấn đề có liên quan đến đảng viên (nếu có).

Điều 10. Trách nhiệm và nhiệm vụ của tổ chức đảng nơi đảng viên cư trú

1. Tiếp nhận, lập danh sách, quản lý đảng viên đang công tác giữ mối liên hệ trên địa bàn; thông báo tình hình, nhiệm vụ của địa phương để đảng viên nắm và tham gia.

2. Định kỳ 6 tháng (trong tháng 6 và tháng 12) hoặc khi cần thiết, cấp ủy cấp trên trực tiếp của chi bộ nơi cư trú chỉ đạo chi ủy, chi bộ tổ chức họp đảng viên đang công tác cư trú trên địa bàn để thông báo tình hình, nhiệm vụ của địa phương hoặc tham khảo ý kiến đảng viên về chuyên đề cần thiết; có thể tổ chức cùng ngày, sau khi kết thúc sinh hoạt chi bộ định kỳ.

3. Đề xuất cấp ủy cấp trên trực tiếp của chi bộ nơi công tác biểu dương, khen thưởng đảng viên có thành tích xuất sắc hoặc xem xét, xử lý đảng viên chưa thực hiện tốt nhiệm vụ nơi cư trú.

4. Phối hợp kiểm tra, giám sát đảng viên khi có yêu cầu của cấp ủy nơi đảng viên công tác.

5. Chi ủy, chi bộ nơi cư trú căn cứ nhiệm vụ của chi bộ và điều kiện của từng đảng viên để đề nghị đảng viên thực hiện công việc cụ thể theo khoản 4 Điều 7 Quy định này (đầu năm hoặc khi cần thiết); theo dõi, giúp đỡ đảng viên hoàn thành nhiệm vụ; đưa kết quả thực hiện vào nội dung nhận xét đảng viên cuối năm. Cấp ủy cấp trên trực tiếp của chi bộ nơi cư trú chỉ đạo chi bộ theo dõi, quản lý; định kỳ hằng năm hoặc khi có yêu cầu thông báo với cấp ủy, chi bộ nơi đảng viên làm việc về việc đảng viên thực hiện nhiệm vụ ở nơi cư trú.

Chương IV
LẤY Ý KIẾN NHẬN XÉT, SỬ DỤNG KẾT QUẢ

Điều 11. Nhận xét đảng viên cuối năm

1. Chi ủy hoặc bí thư chi bộ (nơi không có chi ủy) nơi cư trú chủ động rà soát danh sách (hoàn thành trước ngày 15/11 hằng năm), không chờ đề nghị của tổ chức đảng nơi công tác; họp với ban công tác mặt trận thôn, tổ dân phố thống nhất nhận xét đảng viên theo Mẫu 1 (đối tượng điểm a) hoặc Mẫu 2 (đối tượng điểm b, d) ban hành kèm theo Quy định số 221-QĐ/TW; lập phiếu nhận xét trên Hệ thống theo Quy trình 3, Phụ lục 4 Quyết định số 806-QĐ/BTCTW, gửi cấp ủy cấp trên trực tiếp của chi bộ trước ngày 30/11 hằng năm.

2. Đảng ủy trực thuộc cơ sở địa bàn hoặc ban xây dựng Đảng (ban tổ chức) đảng ủy xã, phường kiểm tra, xác nhận phiếu nhận xét trên Hệ thống, gửi cấp ủy, tổ chức đảng, chi bộ nơi đảng viên công tác và đảng viên trong thời hạn 03 ngày làm việc.

3. Cấp ủy, chi bộ nơi đảng viên công tác tiếp nhận phiếu nhận xét trên Hệ thống, thông báo cho đảng viên và sử dụng trong kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên cuối năm.

Điều 12. Lấy ý kiến nhận xét phục vụ công tác cán bộ

1. Khi cần thiết, chi ủy nơi đảng viên đang sinh hoạt lập danh sách lấy ý kiến trên Hệ thống; đảng ủy trực thuộc cơ sở (hoặc ban thường vụ đảng ủy cơ sở) nơi đảng viên công tác ký duyệt, Hệ thống chuyển trực tiếp đến chi ủy, chi bộ nơi cư trú; chi ủy, chi bộ nơi cư trú nhận xét trên cơ sở họp với ban công tác mặt trận thôn, tổ dân phố; đảng ủy trực thuộc cơ sở địa bàn hoặc ban xây dựng Đảng (ban tổ chức) đảng ủy xã, phường ký xác nhận, gửi nơi đảng viên công tác. Tổng thời gian thực hiện 06 ngày làm việc (Quy trình 2, Phụ lục 4 Quyết định số 806-QĐ/BTCTW).

2. Trường hợp cần thiết, cấp ủy nơi công tác cử đại diện gặp gỡ, trao đổi với cấp ủy nơi cư trú để nắm tình hình trước khi thực hiện công tác cán bộ hoặc khi đảng viên cho rằng việc nhận xét chưa khách quan.

Điều 13. Cập nhật kết quả nhận xét đột xuất; phản ánh, giải trình

1. Chi ủy, chi bộ nơi cư trú kịp thời cập nhật kết quả nhận xét lên môi trường điện tử khi: (a) cấp có thẩm quyền kết luận bằng văn bản đảng viên có hành vi vi phạm pháp luật; (b) chi ủy, chi bộ nơi cư trú họp thống nhất (báo cáo và được ban xây dựng Đảng hoặc ban tổ chức xác nhận) đảng viên vi phạm nghiêm trọng nội quy, quy định của địa phương hoặc không chấp hành Quy định số 221-QĐ/TW.

2. Đảng viên nhận thấy ý kiến nhận xét chưa khách quan có quyền phản ánh, giải trình, đề nghị chi ủy, chi bộ và cấp ủy cấp trên trực tiếp của chi bộ nơi cư trú xem xét; cấp ủy nơi cư trú xem xét, trả lời trong thời hạn 15 ngày làm việc.

Điều 14. Sử dụng kết quả nhận xét

1. Kết quả nhận xét của tổ chức đảng nơi cư trú được thông báo cho đảng viên tại cuộc họp kiểm điểm, đánh giá cuối năm và được sử dụng phục vụ đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên, công tác cán bộ theo quy định.

2. Cấp ủy cấp trên trực tiếp của chi bộ nơi công tác (đảng ủy trực thuộc cơ sở hoặc đảng ủy cơ sở) xem xét biểu dương, khen thưởng theo thẩm quyền hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng đối với đảng viên được chi ủy, chi bộ nơi cư trú đề xuất biểu dương, khen thưởng; chi bộ nơi công tác biểu dương đảng viên tại cuộc họp chi bộ.

Chương V
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 15. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

1. Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy quán triệt, phổ biến Quy định số 221-QĐ/TW và Quy định này đến chi bộ, đảng viên; chỉ đạo thường xuyên rà soát, cập nhật thông tin chi bộ sinh hoạt nơi cư trú trên Hệ thống; xác định đối tượng, lập danh sách, giới thiệu, lấy ý kiến nhận xét; định kỳ báo cáo kết quả trong báo cáo công tác xây dựng Đảng hằng năm.

2. Ban Tổ chức Tỉnh ủy chủ trì hướng dẫn nghiệp vụ; kịp thời ban hành văn bản triển khai các quy trình, thời hạn, yêu cầu nghiệp vụ của Ban Tổ chức Trung ương; theo dõi, đôn đốc, tổng hợp; tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy sơ kết, tổng kết việc thực hiện.

3. Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với Ban Tổ chức Tỉnh ủy kiểm tra, giám sát việc thực hiện của cấp ủy, tổ chức đảng và đảng viên.

4. Văn phòng Tỉnh ủy phối hợp bảo đảm hạ tầng, tài khoản, an toàn, bảo mật thông tin khi triển khai việc lấy ý kiến nhận xét trên môi trường điện tử theo hướng dẫn của Trung ương.

5. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh hướng dẫn ban công tác mặt trận thôn, tổ dân phố phối hợp với chi ủy, chi bộ nơi cư trú trong nhận xét đảng viên.

6. Ban xây dựng Đảng đảng ủy xã, phường theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, hỗ trợ chi bộ thôn, tổ dân phố thực hiện việc tiếp nhận, quản lý, nhận xét đảng viên trên Hệ thống.

Điều 16. Hiệu lực thi hành

1. Quy định này có hiệu lực từ ngày ký và được phổ biến đến chi bộ.

2. Quy trình, thời hạn giải quyết thủ tục giới thiệu, lấy ý kiến nhận xét của tổ chức đảng nơi cư trú trên Hệ thống thực hiện theo quy định của Ban Tổ chức Trung ương; khi Trung ương sửa đổi, bổ sung thì thực hiện theo văn bản mới.

3. Các văn bản của Ban Thường vụ Tỉnh ủy hướng dẫn thực hiện Quy định số 213-QĐ/TW, ngày 02/01/2020 của Bộ Chính trị hết hiệu lực kể từ ngày Quy định này có hiệu lực. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, các cấp ủy, tổ chức đảng phản ánh về Ban Tổ chức Tỉnh ủy để tổng hợp, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, quyết định.

Nơi nhận:
- Ban Tổ chức Trung ương (báo cáo);
- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo);
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy;
- Các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

VuXuanCuong-112

T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
TỈNH ỦY THÁI NGUYÊN

Bùi Văn Lương

PHỤ LỤC
Các bước, mốc thời gian thực hiện

(Kèm theo Quy định số 1013-QĐ/TU, ngày 15/11/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)

TT	Nội dung	Chủ trì	Phối hợp	Thời hạn
1	Rà soát, quyết định nhóm đối tượng (điểm a, b, c, d)	Đảng ủy trực thuộc cơ sở/BTV đảng ủy cơ sở nơi công tác	Chi ủy, chi bộ nơi công tác	Trước 31/3 hằng năm; khi có thay đổi
2	Lập danh sách, giới thiệu đảng viên về nơi cư trú	Chi ủy lập hồ sơ; đảng ủy trực thuộc cơ sở/BTV đảng ủy cơ sở nơi công tác ký duyệt	Chi ủy, chi bộ nơi công tác	30 ngày kể từ khi phát sinh; giải quyết trên Hệ thống 08 ngày làm việc
3	Tiếp nhận, giới thiệu về chi bộ thôn, tổ dân phố	Đảng ủy trực thuộc cơ sở địa bàn/ban xây dựng Đảng (ban tổ chức) đảng ủy xã, phường	Chi ủy, chi bộ nơi cư trú	Theo quy trình của Ban Tổ chức Trung ương (03 ngày làm việc)
4	Cập nhật thông tin khi thay đổi nơi cư trú	Đảng viên	Chi bộ nơi công tác	30 ngày
5	Họp đảng viên đang công tác cư trú trên địa bàn	Chi ủy, chi bộ nơi cư trú	Cấp ủy cấp trên trực tiếp	Định kỳ 6 tháng (tháng 6, tháng 12)
6	Rà soát danh sách nhận xét cuối năm	Chi ủy, chi bộ nơi cư trú	Ban công tác mặt trận	Trước 15/11 hằng năm
7	Họp, nhận xét theo Mẫu 1/Mẫu 2, gửi cấp ủy cấp trên	Chi ủy, chi bộ nơi cư trú	Ban công tác mặt trận	Trước 30/11 hằng năm
8	Xác nhận, gửi cấp ủy nơi công tác	Đảng ủy trực thuộc cơ sở địa bàn/ban xây dựng Đảng (ban tổ chức) đảng ủy xã, phường	—	Theo quy trình của Ban Tổ chức Trung ương (03 ngày làm việc)
9	Thông báo kết quả cho đảng viên; sử dụng trong đánh giá, xếp loại	Cấp ủy, chi bộ nơi công tác	—	Kỳ kiểm điểm cuối năm
10	Trả lời đề nghị nhận xét phục vụ công tác cán bộ	Chi ủy, chi bộ nơi cư trú nhận xét; cấp ủy cấp trên trực tiếp xác nhận	Cấp ủy, chi bộ nơi công tác	Theo quy trình của Ban Tổ chức Trung ương (tổng 06 ngày làm việc)
11	Xem xét phản ánh, giải trình của đảng viên	Cấp ủy nơi cư trú	Cấp ủy nơi công tác	15 ngày làm việc